

Bản án số: **76/2020/HS-PT**

Ngày: 08-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

*Các Thẩm phán:* Bà Tăng Thị Thúy Nga

Ông Nguyễn Thành Hữu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08-9-2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLPT-HS ngày 18-8-2020 đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 07-7-2020 của Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

***- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thành Đ;*** Tên gọi khác: B; Sinh ngày: 17-5-1991; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Chánh T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Linh P, sinh năm 1972; Có vợ là Thạch Thị Thanh N, sinh năm 1994 và 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02-3-2020 đến ngày 02-6-2020. (có mặt)

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*** Bà **Trần Thị Bạch S**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số A đường L, khóm A, phường A, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

***- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Huỳnh Tấn P; Người làm chứng Huỳnh Thanh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Đ là người có giấy phép lái xe Hạng C (được phép lái các loại xe ô tô tải có tải trọng trên 3,5 tấn) do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10-02-2015, có giá trị đến ngày 10-02-2020.

Vào sáng ngày 20-12-2019, Đ đến Gara của ông Huỳnh Tấn P, nơi Đ đang làm tài xế ở đường Lê Duẩn, phường 8, thành phố Sóc Trăng, lấy xe ô tô tải loại tự đổ hiệu Kamaz, biển số 70C-145.XX của ông P để điều khiển đến Công ty xây dựng S tại đường Cao Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng nhận nhựa đường nóng rồi chở đến khu vực công trình đang thi công đường dẫn vào Cục thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng, thuộc khóm 5, phường 4, thành phố Sóc Trăng để đổ nhựa phục vụ thi công công trình. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi đến ngã ba giao giữa đường Vành Đai II với đường dẫn vào Cục thi hành án dân sự tỉnh thì Đ điều khiển cho xe 70C-145.XX quay hướng đuôi xe vào đường dẫn rồi lùi xe vào cho đến cuối đường thì bắt đầu đổ nhựa xuống đường, sau khi đổ xong lớp thứ nhất hết một nửa nhựa nóng trên xe thì Đ cho xe đi trở ra đầu trên đường Vành Đai II, vẫn hướng đuôi xe về phía đường dẫn vào Cục thi hành án dân sự tỉnh để chờ đội công nhân trán nhựa xong thì vào đổ thêm lớp nhựa nóng thứ hai. Đến khoảng hơn 11 giờ Đ chuẩn bị lùi xe để đổ nhựa nên xuống xe quan sát thì thấy có ông Lý Văn V đạp xe đạp đi trên đường dẫn, theo hướng từ nhà ông V ở đối diện trụ sở Cục thi hành án dân sự tỉnh đi ra đường Vành Đai II để xin thuốc hút của nhóm công nhân làm đường. Đ thấy ông V xin thuốc hút xong thì đạp xe quay ngược trở lại đi trên đường dẫn hướng từ đường Vành Đai II vào Cục thi hành án dân sự tỉnh để về nhà. Khi ông V đi cách chỗ xe của Đ đang đậu được khoảng 50 mét, lưng ông V hướng về xe của Đ còn mặt thì hướng về trụ sở Cục thi hành án dân sự tỉnh, thì Đ lên xe nổ máy và cho xe lùi từ từ vào đường dẫn với tốc độ khoảng 10-20km/h với ý định lùi đến đổ nhựa nóng ở cuối đường dẫn. Trong lúc lùi xe Đ không bấm còi cảnh báo và không nhờ ai đứng kiểm tra, quan sát giúp phía đuôi xe mà chỉ quan sát kính chiếu hậu hai bên rồi lùi xe liên tục, được khoảng 80 mét thì nghe tiếng những người công nhân làm đường gần đó la lên “Cán người rồi” thì Đ dừng xe lại xuống phía sau xe thì thấy ông V đang nằm dưới đường dẫn, giữa đuôi xe và bị bánh xe sau bên phải xe của Đ đè lên hông còn xe đạp của ông V ngã bên cạnh, nên Đ cùng những người khác kéo ông V ra khỏi bánh xe rồi gọi cấp cứu đưa ông V đến bệnh viện, nhưng chưa kịp đi thì ông V đã tử vong còn Đ đến Công an phường 4 để trình báo sự việc.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 199/PY.PC09 ngày 02-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận đối với tử thi Lý Văn V: Dấu hiệu chính qua giám định: Trên cơ thể nạn nhân có 05 vết thương; Bầm tụ máu dưới da và trong cơ ở vùng khung chậu hai bên; Gãy ngang ngôi xương mu bên phải; Gãy cánh chậu bên phải; Khung chậu bị vỡ phức tạp. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 07-7-2020 của Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Vô ý làm chết người”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

\* Ngày 17-7-2020, bị cáo Nguyễn Thành Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

\* Ngày 01-8-2020, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Bạch S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thành Đ giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Bạch S giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo; không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Đ và của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Bạch S gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng qua dịch vụ bưu chính vào ngày 17-7-2020, ngày 01-8-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo; kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành Đ: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận, vào khoảng hơn 11 giờ ngày 20-12-2019, trong quá trình điều khiển xe ô tô tải hiệu Kamaz biển số 70C-145.XX trở nhựa đường, bị cáo cho xe lùi từ đường Vành Đai II vào công trình đang xây dựng đường dẫn vào trụ sở Cục thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thuộc khóm 5, phường 4, thành phố Sóc Trăng, bị cáo Đ nhìn thấy ông Lý Văn V đang điều khiển xe đạp đi trên

đoạn đường dẫn, hướng từ đường Vành Đai II vào trụ sở Cục thi hành án dân sự tỉnh cách xe của bị cáo khoảng 50 mét, nhưng do chủ quan nghĩ rằng khi xe lùi đến ông V đã đi khỏi và sẽ không cán trúng được ông V, nên bị cáo không bấm còi cảnh báo, không xuống xe kiểm tra lại hoặc nhờ người khác quan sát phía sau đuôi xe để đảm bảo an toàn, mà cho xe lùi vào trong đường dẫn làm cho bánh xe sau bên phải xe ô tô 70C-145.54 cán lên người ông V, làm ông V tử vong. Theo kết luận giám định, bị hại Lý Văn V chết do sốc đa chấn thương. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Bạch S, về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Đ, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, bị cáo là quân nhân xuất ngũ; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bà S là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, có con nhỏ, không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét về mức hình phạt, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, với mức hình phạt 06 tháng tù là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bà S là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, về việc xin cho bị cáo hưởng án treo: Bị cáo Đ bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng là thỏa mãn một số điều kiện để có thể được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, hiện nay tình hình tội phạm xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng con người trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nói chung và trên địa bàn thành phố Sóc Trăng diễn ra ngày càng phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, nhất là đối với an toàn nơi công trình xây dựng và lỗi vô ý vì quá tự tin hay quá cầu thả của tài xế, nên việc miễn chấp

hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo sẽ ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc xin cho bị cáo hưởng án treo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc cho bị cáo hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành Đ (Tên gọi khác: B).

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Bạch S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 07-7-2020 của Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ (B) 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vô ý làm chết người*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Bạch S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND TP. Sóc Trăng (02);
- VKSND TP. Sóc Trăng (01);
- CQĐT - Công an TP. Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an TP. Sóc Trăng (01);
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng (01);
- Bị cáo; ĐDHPBH (02).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký và đóng dấu*

**Phan Lê Vũ Huy Hoàng**